

Bản án số: 03/2020/HSST

Ngày: 14/01/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Minh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Toán

Bà Phan Thị Nhụ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thử – Thư ký TAND huyện Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở UBND xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Hà Thị C, sinh năm 1996;

HKTT: thôn Hà, xã Việt Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Xuân Thu và bà Ngô Thị Hoa; có chồng là Nguyễn Văn Hà và 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự, nhân thân: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 05/11/2019 đến ngày 08/11/2019, hiện tại ngoại. Có mặt.

2. Hoàng Văn T, sinh năm 1973;

HKTT: thôn Hà, xã Việt Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng); dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Hành và bà Đặng Thị Thích; có vợ là Đặng Thị Hằng và có 03 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự, nhân thân: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 05/11/2019 đến ngày 07/11/2019, hiện tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 7/2019, do có nhu cầu sử dụng pháo nên Hà Thị C đã vào mạng xã hội Facebook để tìm người bán pháo. C đặt mua của một người thanh niên không quen biết (đến nay C không nhớ tên tài khoản Facebook mà người này đã liên lạc bán pháo cho C) một thùng pháo hoa có 18 hộp, với giá 5.900.000 đồng rồi mang về nhà cất giấu. Đến Tết trung thu năm 2019, C mang 8 hộp pháo ra đốt ở nhà, còn 10 hộp vẫn cất giấu tại nhà.

Ngày 28/10/2019, có người thanh niên có nick name “Nguyễn Văn Treu” nhắn tin qua mạng xã hội Facebook cho Hoàng Văn T nói “anh hỏi hộ em ít pháo hoa”, T nhắn tin lại là để hỏi nếu có sẽ báo lại. Chiều ngày 04/11/2019 khi C đang sửa nhà cho T, T hỏi C có biết pháo hoa bao nhiêu tiền một bộ không, C nói khoảng 500.000đ/bộ. Sau đó, T nhắn tin lại cho người đàn ông có nick name “Nguyễn Văn Treu” nội dung “anh hỏi được rồi, 600.000đ có lấy không”, người đàn ông nhắn tin lại là “OK” và bảo T lấy cho 10 bộ pháo hoa. Đến sáng ngày 05/11/2019, T hỏi C “Có người hỏi mua 10 bộ pháo, cháu có lấy được pháo không mang đến đây cho chú”, C đồng ý. Sau đó, C về nhà lấy 10 bộ pháo cho vào 02 bao tải chở bằng xe máy nhãn hiệu Wave anpha (không có BKS) đến nhà bán cho T, T bảo C khi nào bán xong sẽ trả tiền. Sau đó bị cáo gọi điện cho người thanh niên mua pháo thì người này hẹn gặp T ở khu vực cổng chào Bắc Ninh để giao dịch. Trên đường đi, T có gọi điện rủ anh Nguyễn Quang Tạo xuống thành phố Bắc Ninh chơi, anh Tạo đồng ý và tự điều khiển xe lăn đi sau T. T dùng xe lăn để pháo trên đùi đi xuống khu vực cổng chào Bắc Ninh. Khi đến nơi, bị cáo gọi điện cho người thanh niên mua pháo thì người này bảo T đi đến khu vực cổng làng thôn Do Nha, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ. T đi đến khu vực cổng làng thôn Do Nha thì thấy thanh niên mua pháo đi từ taxi xuống, tiến lại gần xem pháo. Sau khi xem pháo xong, người thanh niên bảo T đứng đợi để vào xe taxi lấy tiền. Đúng lúc này thì Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh phối hợp với Công an huyện Quế Võ kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên người T, còn người thanh niên mua pháo của T đã bỏ trốn.

Tại Bản kết luận giám định số 671/KLGDP-PC09 ngày 05/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *“10 hộp hình vuông bên trong 02 bao tải gửi giám định là Pháo; có đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích (hoặc đốt) có gây tiếng nổ); Tổng khối lượng của 10 hộp hình vuông là 14kg”*.

Với nội dung trên, bản Cáo trạng số 01/CT-VKSQV ngày 22/12/2019 của VKSND huyện Quế Võ đã truy tố Hà Thị C và Hoàng Văn T về tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo C khai nhận vào cuối tháng 7/2019 có mua của một người đàn ông không quen biết một thùng pháo có 18 hộp, bị cáo đã dùng hết 08 hộp vào dịp Trung thu, còn lại 10 hộp vẫn cất giấu ở nhà. Sau đó, ngày 05/11/2019 T có hỏi mua của bị cáo 10 hộp pháo hoa, bị cáo đồng ý bán với giá 500.000đ/hộp và về nhà lấy 10 hộp pháo hoa giao cho T, nhưng chưa được T trả tiền.

Hoàng Văn T khai ngày 05/11/2019 đã mua của C 10 hộp pháo hoa mục đích để bán lại cho một người không quen biết để kiếm lời với giá 600.000đ/hộp. Khi bị cáo đang tiến hành giao dịch số pháo này thì bị Công an tỉnh Bắc Ninh phối hợp với Công an huyện Quế Võ kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị HĐXX tuyên bố Hà Thị C và Hoàng Văn T phạm tội “Buôn bán hàng cấm” và đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS: Xử phạt Hà Thị C từ 18 tháng đến 21 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS: Xử phạt Hoàng Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 thùng cát tông đựng mẫu vật còn lại sau giám định đã được niêm phong, có dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo C và T không tranh luận gì với đại diện VKSND huyện Quế Võ, chỉ đề nghị HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Mặc dù bị cáo T là đối tượng khuyết tật đặc biệt nặng nhưng tinh thần tỉnh táo, có đầy đủ khả năng nhận thức, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đều từ chối mời người bào chữa, nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 76, 77 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng cuối tháng 7/2019, do có nhu cầu sử dụng pháo nên Hà Thị C đã đặt mua của một người thanh niên không quen biết qua mạng xã hội Facebook một thùng pháo có 18 hộp, với giá 5.900.000 đồng. Đến ngày 05/11/2019, C đã bán 10 hộp pháo có tổng khối lượng là 14kg, với giá 500.000đ/1 hộp cho Hoàng Văn T. Sau khi mua được pháo của C, T đã mang bán cho người thanh niên không quen biết tại khu vực trước cổng làng thôn Do Nha, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh với giá 600.000đ/1 hộp thì bị tổ công tác của Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh phối hợp với Công an huyện Quế Võ bắt quả tang. Do đó, hành vi của Hà và T đã cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS như Cáo trạng đã truy tố.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước đối với các mặt hàng cấm kinh doanh. Pháo còn là một mặt hàng nguy hiểm mang tính sát thương cao, có thể gây ra thiệt hại rất nghiêm trọng về tính mạng, sức khỏe và tài sản cho người khác, nhưng vì háms lợi nên các bị cáo vẫn thực hiện hành vi buôn bán mặt hàng này. Vụ án có tính chất đồng phạm, trong đó C có vai trò chính, là người đã bán pháo cho T, để T bán lại cho người khác mục đích để kiếm lợi nên cần có hình phạt nghiêm khắc hơn bị cáo T, và cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, sau khi phạm tội C đã thành khẩn khai báo, bị cáo cũng tự nguyện ra đầu thú nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho C.

Đối với bị cáo T sau khi phạm tội cũng đã thành khẩn khai báo, bản thân bị cáo là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận của UBND xã Việt Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Ngoài ra T có bác ruột là liệt sỹ, hiện nay do bị cáo đang thờ cúng, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng, bản thân T bị liệt nửa thân dưới, không thể tự sinh hoạt cá nhân được nên không cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, chỉ cần cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục T trở thành công dân tốt.

Về hình phạt bổ sung: Do C hiện đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, còn T là người khuyết tật đặc biệt nặng, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Về vật chứng gồm: Toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 thùng cát tông, có dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Liên quan trong vụ án này có người thanh niên đã bán pháo cho C và người thanh niên đã mua pháo của T, C và T đều không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu, sau khi liên lạc mua bán pháo C và T đều đã xóa số điện thoại liên lạc, nên cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ chưa xác minh làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với anh Tạo đi cùng T xuống thôn Do Nha, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, khi đi T nói với anh Tạo xuống Bắc Ninh uống nước, anh Tạo không biết việc T đi bán pháo nên cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ không xem xét xử lý là phù hợp.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha (không biển kiểm soát) mà C dùng làm phương tiện chở pháo bán cho T, quá trình điều tra làm rõ là xe máy của anh Nguyễn Văn Hà (chồng của C). Anh Hà mua chiếc xe mô tô trên của một người đàn ông không quen biết cách đây 5 năm. Sáng ngày 05/11/2019,

C lấy xe mô tô đi anh Hà không biết. Do là xe cũ không có nhu cầu sử dụng nên ngày 05/11/2019 anh đã bán cho một thanh niên không quen biết.

Đối với chiếc xe lăn mà T dùng làm phương tiện chở pháo đi bán: Bị cáo là người khuyết tật mức độ đặc biệt nặng, xe lăn là phương tiện chính giúp bị can đi lại, sinh hoạt hàng ngày nên không tịch thu chiếc xe trên của T.

Đối với việc C khai nhận đã đốt 8 hộp pháo vào dịp Tết trung thu tại gia đình ở Thôn Hà, xã Việt Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, cơ quan CSĐT đã có văn bản trao đổi, thông tin đến cơ quan CSĐT Công an huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang để xem xét, xử lý theo thẩm quyền.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Hà Thị C, Hoàng Văn T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS: Xử phạt Hà Thị C 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 05/11/2019 đến ngày 08/11/2019.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS: Xử phạt Hoàng Văn T 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Hoàng Văn T cho UBND xã Việt Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 thùng cát tông đựng mẫu vật còn lại sau giám định đã được niêm phong, có dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 31/12/2019 giữa Công an huyện Quế Võ với Chi cục THADS huyện Quế Võ.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc Hà Thị C và Hoàng Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Quế Võ;
- Công an huyện Quế Võ;
- Chi cục THADS huyện Quế Võ;
- UBND xã Việt Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Sở tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VT;

Phan Minh Đức